

Số: 621/TB-BVTWTN

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO
Xét tuyển viên chức năm 2022

Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên thông báo tuyển dụng viên chức bằng hình thức xét tuyển năm 2022 như sau:

1. Số lượng người làm việc cần tuyển ứng với từng vị trí việc làm: 96 người.

- Bác sĩ (hạng III): 32
- Điều dưỡng hạng III: 06
- Điều dưỡng hạng IV: 33
- Dược sĩ (hạng III): 03
- Dược hạng IV: 01
- Hộ sinh hạng IV: 02
- Kỹ thuật y hạng III: 04
- Kỹ thuật y hạng IV: 02
- Kỹ sư (hạng III): 03
- Chuyên viên: 03
- Kế toán viên: 06
- Kế toán viên trung cấp: 01

2. Số lượng vị trí việc làm thực hiện việc xét tuyển: 27 vị trí việc làm.

Chỉ tiêu xét tuyển theo số lượng người làm việc và vị trí việc làm

(Phụ lục kèm theo).

3. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển

3.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có Quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên. Đối với một số lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, tuổi dự tuyển có thể thấp hơn theo quy định của pháp luật; đồng thời, phải có sự đồng ý bằng văn bản của người đại diện theo pháp luật;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm;

e) Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

3.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2 theo quy định hiện hành.

5. Hình thức, nội dung xét tuyển:

5.1. Hình thức tuyển dụng: Tuyển dụng viên chức bằng hình thức xét tuyển được thực hiện 02 vòng theo quy định.



5.2. Nội dung xét tuyển viên chức

5.2.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

5.2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức, nội dung và thời gian thi:

- Đối với các chức danh nghề nghiệp bác sĩ, dược sĩ, chuyên viên, kế toán viên, kỹ sư: Phòng vấn đề kiểm tra về kiến thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Thời gian phỏng vấn 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Đối với các chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh: Thực hành để kiểm tra về kiến thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển. Thời gian thực hành do Giám đốc bệnh viện quyết định.

b) Thang điểm: Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100.

6. Thời gian và địa điểm xét tuyển.

- Thời gian: Quý III năm 2022

- Địa điểm: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

7. Thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 hoặc người đăng ký dự tuyển có thể nhận phiếu đăng ký dự tuyển tại phòng Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, trong giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần.

- Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại Phòng Tổ chức cán bộ, Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, số 479, đường Lương Ngọc Quyến, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, điện thoại: 0208.3.854.756.

- Thời hạn tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: **kể từ ngày 07/7/2022 đến hết ngày 06/8/2022.**



- Lệ phí dự tuyển: Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi và các thông tin liên quan sẽ được niêm yết tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên và được đăng trên website Bệnh viện: www.bvdkthainguyen.gov.vn.

Nơi nhận:

- Vụ TCCB-Bộ Y tế (để b/c);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: TCCB.



GIÁM ĐỐC

PGS.TS. NGUYỄN CÔNG HOÀNG

31

CHỈ TIÊU XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022

(Kèm theo Thông báo số 620 /TB-BVTWTN ngày 6 tháng 1 năm 2022 của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên)

Stt	Đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Số lượng tuyển dụng	Tiêu chuẩn về văn bằng chứng chỉ theo khung năng lực VTVL
1	Khoa Cấp cứu	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	1	Tốt nghiệp đại học Điều dưỡng
			Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
2	Khoa Nội Tim mạch	Bác sỹ Nội	Bác sỹ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
			Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	1	Tốt nghiệp đại học Điều dưỡng
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	2	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
3	Khoa Nội Tiêu hóa	Bác sỹ Nội	Bác sỹ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
4	Khoa Lão khoa - Bảo vệ sức khỏe	Bác sỹ Nội	Bác sỹ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	2	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
5	Khoa Hô hấp	Bác sỹ Nội	Bác sỹ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
6	Khoa Nội tiết	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	1	Tốt nghiệp đại học Điều dưỡng
			Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
7	Khoa Huyết học lâm sàng	Bác sỹ Nội	Bác sỹ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	4	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng



Stt	Đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Số lượng tuyển dụng	Tiêu chuẩn về văn bằng chứng chỉ theo khung năng lực VTVL
8	Khoa Nội Thận - Tiết niệu và Lọc máu	Bác sỹ Nội	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	2	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	2	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
9	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	Bác sỹ HSTC-CĐ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	1	Tốt nghiệp đại học Điều dưỡng
			Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	3	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
10	Khoa Ngoại Tiêu hóa - Gan mật	Bác sỹ Ngoại	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
11	Khoa Ngoại Tiết niệu	Bác sỹ Ngoại	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	2	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	1	Tốt nghiệp đại học Điều dưỡng
			Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
12	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực	Bác sỹ Ngoại	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
13	Khoa Ngoại Nhi	Bác sỹ Ngoại	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
14	Khoa Chấn thương chỉnh hình	Bác sỹ Ngoại	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	2	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
15	Khoa Gây mê hồi sức	Bác sỹ GMHS	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	3	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	1	Tốt nghiệp đại học Điều dưỡng
			Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
16	Khoa Sơ sinh - Cấp cứu nhi	Bác sỹ SS-CC	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	2	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
17	Khoa Nhi Tổng hợp	Bác sỹ Nhi TH	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sỹ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
18	Khoa Bệnh nhiệt đới	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng

Stt	Đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Số lượng tuyển dụng	Tiêu chuẩn về văn bằng chứng chỉ theo khung năng lực VTVL
19	Khoa Khám chữa bệnh theo yêu cầu	Bác sĩ KCBTYC	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
		Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.08.16	1	Tốt nghiệp cao đẳng hộ sinh
20	Trung tâm Ung bướu	Bác sĩ Ung bướu	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	3	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	5	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
		Kỹ sư CNHN	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07	1	- Tốt nghiệp Cử nhân Công nghệ hạt nhân - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT
21	Trung tâm Huyết học truyền máu	Bác sĩ HHTM	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	2	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
22	Khoa Dược	Dược sỹ	Dược sỹ (hạng III)	V.08.08.22	3	Tốt nghiệp đại học nhóm ngành Dược học
			Dược hạng IV	V.08.08.23	1	Tốt nghiệp cao đẳng Dược
23	Trung tâm Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp	Kỹ thuật y CDHA	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	1	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học
24	Khoa Phục hồi chức năng	Bác sĩ PHCN	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
		Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
		Kỹ thuật y PHCN	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	1	Cử nhân kỹ thuật Vật lý trị liệu/PHCN, cử nhân PHCN
25	Khoa Vi sinh	Bác sĩ Vi sinh	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	1	Cao đẳng Phục hồi chức năng
			Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)

Stt	Đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Số lượng tuyển dụng	Tiêu chuẩn về văn bằng chứng chỉ theo khung năng lực VTVL
26	Khoa Sinh hóa	Bác sĩ Sinh hóa	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
27	Khoa Giải phẫu bệnh	Kỹ thuật y GPB	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	1	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học
28	Khoa Da liễu	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
29	Khoa Mắt	Bác sĩ Mắt	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
30	Khoa Y học cổ truyền	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
31	Khoa Tâm thần	Bác sĩ Tâm thần Kỹ thuật y PHCN	Bác sĩ (hạng III) Kỹ thuật y hạng III	V.08.01.03 V.08.07.18	1 1	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP) Cử nhân kỹ thuật Vật lý trị liệu/PHCN, cử nhân PHCN
32	Khoa Sản	Hộ sinh	Hộ sinh hạng IV	V.08.08.16	1	Tốt nghiệp cao đẳng hộ sinh
32	Khoa Dinh dưỡng	Điều dưỡng	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	1	Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng
33	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Kỹ thuật y xét nghiệm Kỹ sư môi trường	Kỹ thuật y hạng IV Kỹ sư (hạng III)	V.08.07.19 V.05.02.07	1	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học - Tốt nghiệp Kỹ sư Khoa học môi trường - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT



Stt	Đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Số lượng tuyển dụng	Tiêu chuẩn về văn bằng chứng chỉ theo khung năng lực VTVL
34	Phòng Quản lý chất lượng bệnh viện	Bác sĩ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	1	Tốt nghiệp bác sĩ, nhóm ngành Y học (trừ YHDP)
35	Phòng Tài chính kế toán	Kế toán	Kế toán viên	06.031	4	- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính; - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT
			Kế toán viên trung cấp	06.032	1	- Tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính; - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT.
		Chuyên viên	Chuyên viên	01.003	1	Tốt nghiệp Cử nhân kinh tế
36	Phòng Vật tư	Kế toán	Kế toán viên	06.031	1	- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính; - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT
		Chuyên viên	Chuyên viên	01.003	1	Tốt nghiệp Cử nhân ngành, chuyên ngành kinh tế, dịch vụ tài chính quốc tế

Stt	Đơn vị	Vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số CDNN	Số lượng tuyển dụng	Tiêu chuẩn về văn bằng chứng chỉ theo khung năng lực VTVL
37	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Kế toán	Kế toán viên	06.031	1	- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính; - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT
38	Phòng Quản lý dự án Đầu tư và Đấu thầu	Chuyên viên	Chuyên viên	01.003	1	Tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Luật
40	Phòng Hành chính quản trị	Kỹ sư điện	Kỹ sư (hạng III)	V.05.02.07	1	- Tốt nghiệp Kỹ sư tự động hóa, xí nghiệp công nghiệp. - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam. - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT.
	Tổng				96	

GIÁM ĐỐC



PGS.TS. NGUYỄN CÔNG HOÀNG